**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Cơn Bão](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Con Câm](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chuyện khó quên](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chuyện riêng](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Đi biển một mình](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Thầy tôi](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Trò chơi](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Nhuận bút](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Một ngày vớ vẩn](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Những ngày chờ việc](%22%20%5Cl%20%22bm11)

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Cơn Bão**

. Nó nghỉ học liên tiếp hai ngày không lý do khiến cả lớp nhấp nha, nhấp nhổm. Nhỏ Hân – lớp trưởng – cằn nhằn:
-Đang đợt thi đua mà nghỉ kiểu này, lớp mình có nước đội sổ!

2. Nó đi học lại. Bạn bè phàn nàn, nó chỉ cúi đầu không nói gì. giờ địa lý, cô gọi nó lên trả bài.
-Biển và các đại dương… Nó ấp úng. Nó không nhớ, nó không thuộc bài. Nó cố moi trong đầu những lời cô giảng tuần trước, cố tưởng tượng ra cái bản đồ chằng chịt những đường đen, đường đỏ nhưng nó không sao nhớ được. Trong đầu nó chỉ hiện ra dãy dài bờ biển đang tụ tập rất đông người, với những tiếng than khóc xé ruột, những đôi mắt vằn đỏ chờ mong, những lời nguyện cầu, van vái… Hai mẹ con nó chạy dài trên bãi biển, nó khản cổ gọi “cha ơi!”. Mưa rơi rơi, bầu trời nặng trĩu, âm u, từng đợt sóng ập vào kè đá tung bọt trắng xóa.
“Cha ơi!”… Tiếng kêu của nó xé toạc màn mưa, lan xa ra biển. Mẹ nó vấp chân té quỵ. “Anh ơi !”… Tiếng mẹ nó cũng lan ra xa, bất chấp những ồn ào huyên náo…
“Cha ơi!”… Cô giáo nhìn nó, cả lớp nhìn nó. Mọi người chợt hiểu ra khi bất ngờ nó gọi cha ơi và òa khóc…

3. Nó lại nghỉ học – không có phụ huynh đến xin phép ở phòng giám thị . Nhỏ Hân chọn mấy đứa viết chữ đẹp nhất chép bài cho nó. Đứa nào cũng mong ba nó sẽ trở về …

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Con Câm**

Vừa quẹo xe vô đầu hẻm tôi đã phải thắng “ kít” lại vì một đám con nít túa ra:
-Ê, con câm!
-Con câm,ư … ư …
Bực mình, tôi quát lớn:
-Tụi bây có im đi không! Mắc mớ gì cứ theo chọc ghẹo con người ta hoài vậy?
Lũ trẻ len lét nhìn tôi rồi len lét bước đi. Tôi quay sang nói với con câm đang đứng lặng:
-Em đi đi, tụi nó không theo chọc nữa đâu!
Nó nhìn tôi hàm ơn rồi cúi xuống xách hai cái xô nặng nhọc bước đi .
Con câm không ở cùng hẻm với tôi. Nó ở hẻm dưới kia nhưng ngày nào cũng phải ra vô con hẻm này vài ba lượt. Bởi vì nhà nó nuôi nhiều heo gà, còn những nhà trong hẻm tôi thì chẳng ai chăn nuôi, nên sáng sáng người ta sẵn sàng nhận những chiếc xô không nó đem tới để đổ vào đó nước vo gạo, canh thừa, cá cặn trong ngày. Chiều đến, nó lại đi từng nhà để thu gom những chiếc xô lúc này đã đầy ắp. Bọn con nít thì cứ chờ nó xuất hiện để hùa nhau trêu chọc, hùa nhau bắt chước cách ra dấu bằng tay và nhại những tiếng ú a ú  ớ của nó.
Má tôi kể rằng, năm nó lên hai tuổi thì ba nó chết, không bao lâu má nó đi theo một gã bán thuốc sơn đông, bỏ nó lại cho bà nội già nua nuôi dưỡng. Mấy năm sau nội nó qua đời, từ đấy chú thím nó phải cưu mang.
Ba tuổi, nó chưa biết nói. Nội nó bảo: “trẻ con thường sớm đi thì chậm nói”. Nhưng mãi đến bốn, năm tuổi nó vẫn chưa nói được. “Quái lạ, con này không điếc mà lại câm! Mày chịu hậu quả của ba mẹ mày rồi đó con ạ!” những lúc vui thím nó thường bảo thế.
Ba nó thuộc loại người “bán trời không văn tự”, hoang đàøng chi địa. Một lần đòi tiền đi nhậu nhẹt nội nó không đưa, hắn đã đánh bà già thừa chết thiếu sống rồi bỏ nhà đi giang hồ một thời gian, chừng quay lại dắt theo cô vợ “mắt xanh môi đỏ” có cái quá khứ đầy ấp nhuốc nhơ.
Từ ngày hắn về, trong nhà không có lấy một ngày yên ổn khi thì hắn quậy quạng với người này người này người khác, khi thì chính hai vợ chồng hắn “đại chiến” với nhau. Không chịu đựng nổi, vợ chồng người em đã ngăn ngôi nhà ra làm hai để ở riêng, nhưng vẫn không thoát khỏi những phiền phức do vợ chồng hắn gây ra.
Hình như hồi nhỏ con câm được ba mẹ nó gọi bằng cái tên đẹp lắm, Cẩm vân hay Hồng vân gì đó, nhưng từ lúc nội nó qua đời, cái tên của nó cũng theo nội nó đi luôn. Chú thím gọi nó là “Con Câm”, và thế là ai cũng gọi nó như vậy. Cái khuyết tật đã trở thành tên của nó.
Thím nó tuy hay mắng chưởi, đánh đập nó nhưng cũng không phải làkẻ ác tâm, chẳng qua cuộc sống khốn khổ khiến bà trở thành người hay bẳn gắt . Hồi mới đem nó về nuôi, bà chẳng ưa gì nó, nhất là những lúc thóc cao gạo kém, mấy đứa con do bà rứt ruột đẻ ra còn phải đói lên đói xuống, quần áo tả tơi thì với nó bà chỉ muốn tống khứ ra đường. “Một giọt máu đào hơn ao nước lả”, chồng bà thường khuyên bà như thế. Từ lúc còn bé xíu, nó đã phải bồng em, quét nhà, lo cơm nước, lớn lên một chút nó đã đỡ đần bà được rất nhiều việc trong nhà, ngoài ruộng. Bây giờ thì bà thương nó lắm, nhưng gia cảnh còn thiếu trước hụt sau, bà vẫn chưa lo gì cho nó được. Mười lăm tuổi, một chữ cắn đôi cũng không biết, thân mình đen nhẻm và gầy đét như một nhánh cây khô, quần áo vá víu lung tung, trông nó như một con ăn mày ở đầu đường, xó chợ. Mỗi cái tết, thím nó cũng tằn tiện may cho mỗi đứa một bộ quần áo mới, nhưng mặc xong ba ngày tết là nó lại xếp vào ngăn tủ.
Những lúc xong việc nhà, nó đi bắt ốc, bắt cua hoặc hái rau đem ra chợ bán, tiền đó nó được quyền giữ riêng trong túi. Nó không chú ý đến quần áo, dép giày, nó chỉ đặc biệt mê chiếc xe đạp! Ai đưa xe nhờ nó đi đâu, dù gần hay xa, mưa hay nắng nó chẳng những vui vẻ nhận lời mà còn tỏ ý biết ơn người nhờ nó nữa. Lần nào đến nhà tôi lấy nước cặn, gặp lúc tôi đang rửa xe là nó nhanh nhẹn xắn tay vào làm giúp. Nó lau một cách cẩn thận, nhẹ nhàng trông giống như người ta đang chùi bóng một viên ngọc quý, và cái ánh mắt khát khao của nó làm tôi phải chạnh lòng. Thím nó kể với hàng xóm rằng ý định của nó là dành dụm tiền để mua chiếc xe, nhưng mấy bận nó gom góp được vài chục ngàn thím nó lại kẹt tiền nên mượn hết, lần này bà quyết định không làm tan vỡ ước mơ nó nữa .
Sáng chủ nhật chợ rất đông người, ai ai cũng tranh thủ ngày nghỉ này để đi mua sắm, để nấu cho chồng con bữa ăn đặc biệt hơn ngày thường. Vốn tính nhanh nhẹn nên chẳng mấy chốc tôi đã mua đầy đủ những thứ cần thiết cho thực đơn ngày chủ nhật. Ra khỏi hàng cá, tôi định vòng qua hàng rau cải để đến chỗ gửi xe, chợt nhìn thấy con câm đang ú ớ chào mời, trước mặt nó là rổ rau đắng đất tươi xanh. Cá lóc nấu canh với rau đắng đất là món ăn khoái khẩu của chồng tôi, nhưng loại rau hoang dại đó chẳng ai trồng, thỉnh thoảng mới có người hái đem ra chợ bán. Gặp tôi, con câm cười thật tươi. Tôi hỏi nó giá rổ rau, nó ngúc ngoắc một ngón tay làm tôi bật cười: “Rẻ vậy sao? Hái cả buổi trời mới được rổ rau non ngon lành mà chỉ bán một ngàn thôi sao?”
Nó ra dấu hỏi tôi về nhà chưa cho nó được chở về. Đúng là “buồn ngủ gặp chiếu manh”, tôi ngán đạp xe tới cổ, đang tính dành dụm, gom góp thêm ít tiền sắm chiết xe gắn máy vi vút với người ta, nó thì lại ước mong được đi xe đạp, dù là đi nhờ và phải đèo thêm một người có trọng lượng hơi “quá tải” như tôi. Tôi kéo nó vào hàng hoa quả để mua một ít trái cây. Tháng nào cũng vậy, cứ đến ngày mười bốn, rằm là tôi lại mang hoa quả lên chùa lạy phật, cầu sự bình yên cho gia đình, dòng họ.Tôi không là kẻ cuồng tín nhưng tôi vẫn tin tưởng vào các đấng thiêng liêng, tin tưởng vào luật nhân quả của nhà phật. Bởi vậy, các đợt vận động quyên góp để sửa chửa, xây cất chùa chiền tôi rất nhiệt tình ủng hộ. Tôi thầm tự hào rằng sự thành đạt của chồng và các con là nhờ “âm đức” mà tôi đã tích góp từ thời còn con gái.
Hàng hoa quả sáng nay cũng lắm người mua bán. Tôi chọn mấy chục xoài, hai ký nhãn và một bó huệ trắng, mặc dù giá có hơi cao nhưng trái nào trài nấy to tròn, căng mọng nhìn rất thích mắt.
-Trời đất ơi , nó lấy hết tiền của tui rồi !…
Tiếng la thảng thốt làm tôi giật mình quay lại. Mọi người cũng nhón nháo, đổ xô về một góc. Người đàn bà buông thau xôi xuống đất ôm mặt khóc hu hu, trên tay chị là chiếc túi thức ăn gia súc hiệu con cò bị rạch một đường dài dưới đáy.
-Vốn liếng của tôi, cả tiền tôi mới vay để về chạy thuốc cho thằng nhỏ! …Trời ơi là trời, làm sao tôi sống được đây? …
  Người bán hoa quả vừa đưa tiền thối lại cho tôi vừa kể :
-Tội nghiệp! “ Nghèo lại mắc phải cái eo”, chồng chết, một mình buôn tảo bán tần nuôi ba con nhỏ, vốn liếng chỉ có thau xôi, đã vậy mấy bữa nay thằng nhỏ phải nhập viện…
Tôi thấy mủi lòng, nhưng biết làm sao, mỗi người một số phận …
Con câm rút tay khỏi tay tôi, cố chen lấn đám đông để đến bên người phụ nữ ấy. Bực mình vì tính tò mò của nó, tôi cũng chen vào để kéo nó về. Và, thật bất ngờ khi tôi nhìn thấy con câm đưa tay vào lưng quần kéo cái túi rút may bằng thứ vải nâu cũ kỹ, nó thoăn thoắt mở dây, trút ra những tờ giấy bạc loại một ngàn, hai ngàn, năm ngàn đồng cũ rích nhưng lại rất phẳng phiu, được nó sắp lại từng xấp: Chín mươi ba ngàn hai trăm đồng cả thảy. Nó trân trọng đặt số tiền ấy vào tay chị bán xôi, ú ớ gì đó rồi cười bẽn lẽn, quay đi trước ánh mắt ngơ ngác của mọi người.
Cổ họng tôi đắng ngắt, túi hoa quả trên tay bỗng nhiên trĩu nặng.

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Chuyện khó quên**

Câu chuyện mà tôi sắp kể cho các bạn nghe sau đây xảy ra lâu lắm rồi các bạn ạ! Xảy ra vào những năm đầu tiên tôi làm quen với các phương trình hoá học. Bao nhiêu năm qua đi tôi vẫn không quên được phương trình ngày hôm đó. Dù bây giờ tôi đã viết không biết bao nhiêu phương trình phức tạp, nhưng cái phương trình đơn giản ngày nào vẫn in sâu trong tiềm thức của tôi, và cứ mỗi khi có dịp, nó lại làm sống dậy kí ức tôi, khiến tôi ngỡ như vừa mới hôm qua.
       Quê hương tôi vẫn mặn mòi muối biển, cánh đồng làng tôi vẫn có độ phèn cao. Cái phương trình phản ứng cho ra sản phẩm muối và nước ngày nào làm sao phai nhạt trong tôi.
       Sáng hôm ấy, tôi đến trường nhưng trong đầu chẳng có một chữ gì của bài học tuần qua, vì suốt đêm qua tôi phải thức để dỗ dành em bé Thuý. Con bé bình thường dễ thương là thế nhưng mỗi khi đau ốm lại khó chịu vô cùng. Nó khóc rả rích từ chập tối đến khoảng hai giờ mới  chịu ngủ yên. Tôi ngã lưng xuống giường cho đỡ mệt một chút rồi sẽ học bài. Giấc ngủ đến tự bao giờ tôi cũng không hay, nếu không có tiếng dép cồm cộp của ba từ nhà ngoài, tôi cũng không biết mình sẽ ngủ đến bao giờ nữa! Choàng dậy, tôi hoảng hốt vì đã quá năm giờ sáng. Trời ơi, tôi còn bao nhiêu công việc! Tôi hối hả thu dọn nhà cửa, nhóm bếp khuấy bột cho bé Thuý mà lòng dạ rối bời. Tiếng ba êm đềm phía sau tôi:
-Con để đó cho ba, chuẩn bị đi học đi , con!
Tôi quay lại nhìn ba. Suốt đêm chắc ba cũng đâu ngủ được, mặc dù tôi dành phần dỗ em bé Thuý. Từ ngày mẹ tôi bệnh nặng qua đời, ba dành cả tình thương cho hai chị em tôi. Tôi muốn nói với ba: “Ba ơi, con có thuộc bài đau mà đi học… ba ơi!”. Chưa kịp thôùt ra lời tôi đã vội vàng im bặt. Ba sẽ buồn biết bao nhiêu khi nhge tôi nói câu nói ấy.
Tôi lên bàn, mở cuốn tập hoá để ra trước mắt. Bài học hôm nay chỉ toàn phương trình phản ứng. Tôi cố tập trung vào học, nhưng… không kịp nữa rồi! Chiếc kim đồng hồ quái ác cứ như lợi dụng lúc này để chạy nhanh hơn. Làm sao bây giờ? Một ý nghĩ chợt đến với tôi, và… không hề suy xét, tôi vội vã ghi vào lòng bàn tay mình những phương trình hoá học.
Tiếng chuông vào lớp vừa vang lên cũng là lúc tôi đến trước cổng trường. Mới sáng sớm mà mồ hôi tôi vã ra ước đẫm cả áo.
Vào lớp, tôi chưa kịp xua tan cơn mệt mỏi, đã nghe cô gọi lên đọc bài. Cố giữ vẻ bình tĩnh, tôi cầm phấn đến bên bảng đen. Những phương trình hoá học dần dần hiện ra trên bảng, thẳng đều tăm tắp. Phương trình cuối cùng sắp hoàn thành bỗng… cô đến bên tôi, bàn tay cô nắm lấy tay tôi… Tôi run run xoè bàn tay tội lỗi. Những ký hiệu hoá học chi chít trong tay tôi, bằng chứng hùng hồn nhất để tôi lãnh con số không to tướng, nhận cái tội gian dối thầy cô. Trong một giây tôi nghĩ, cô sẽ dưa bàn tay tôi cho cả lớp cùng nhìn. Tôi đấy một con bé lười biếng, gian dối… Ôi, tôi hình dung những ánh mắt khinh miệt của bạn bè. Và bất chợt tôi nhớ đến ba… Ba ơi, con gái của ba đã không giữ đúng lời ba dạy. Tôi nghĩ đến mẹ, người mẹ suốt đời tần tảo vì chị em tôi, người mà tôi yêu quý nhất. Mẹ ơi, mẹ có hiểu cho con không hở mẹ? Con đã làm cho mẹ buồn rồi… Bao nhiêu ý nghĩ dường như chợt dến trong cùng một lúc. Tôi cắn môi, cúi nhìn xuống đất để tránh ánh mắt cô. Thật bất ngờ, cô khe khẽ buông cánh tay tôi và trở lại bàn. Còn tôi, dù bất ngờ trước hành động của cô, tôi vẫn nghĩ rằng không bao giờ cô tha lỗi cho tôi. Tại sao cô không cảnh cáo tôi ngay lúc này? Chắc cô chờ tôi viết xong tất cả. Tôi nghĩ thế và cứ cúi nhìn xuống đất lặng im, viên phấn trong tay tôi nát vụn, từng hạt bụi bé xíu lả tả rơi ... Tôi cảm thấy mắt mình cay cay, đau xốn. . .
-Em viết tiếp phương trình đi, sản phẩm tạo thành là muối và nước.
Tôi nặng nhọc viết nốt kí hiệu H2O lên bảng. Tôi đến bên cô, run run đưa tay nhận tập, vẫn bàn tay chứa đầy tội lỗi. Tôi không dám nhìn cô, nhưng tôi biết ánh mắt cô đang chú ý nhìn tôi. Tôi trở về chỗ ngồi, Phượng Linh nói khẽ:
-Sướng nhé , điểm mười rồi!
Mặt tôi nóng bừng lên,  như muống boong cả lớp da bên ngoài.
-Tuần sau Hà lại lên đọc bài nhé, hôm nay cô không ghi điểm !
Cả lớp ngạc nhiên khi nghe cô nói. Tiếng bàn tán nho nhỏ khiến cả lớp ồn ào hẳn lên.
-Sao kỳ thế? Hà viết đúng cả mà!
Linh nhìn tôi ái ngại. Các bạn ai cũng ngạc nhên trước lời tuyên bố của cô. Thì đấy, hàng loạt phương trình vẫn còn trên bảng không sai một li, nhưng các bạn ơi, các bạn đừng ái ngại cho Hà nhé, các bạn xa lánh Hà đi, Hà không còn là Hà nữa rồi! Tôi muốn nói lên, muốn chạy lên trước lớp cho các bạn thấy rõ nguyên nhân, nhưng tôi vẫn ngồi im cố dằn tiếng khóc.
Lớp học vẫn còn ồn, cô khẽ nhắc chúng tôi giữ trật tự. Và, như chẳng có gì xảy ra, cô bắt đầu dạy bài mới.
Giờ học trôi qua, tôi chưa một lần dám nhìn thẳng vào mắt cô. Tôi cúi xuống nhìn mặt bàn, vô cùng xấu hổ! Tiếng chuông báo giờ vang lên, cô bước ra khỏi lớp. Các bạn vây quanh tôi, nhao nhao phản đối hành động của cô. Bây giờ, chỉ duy nhất một mình tôi hiểu vì sao cô không ghi điểm cho tôi. Còn các bạn, các bạn đang nghĩ gì về cô? Tôi không đủ can đảm nói ra sự thật. Tôi xấu xa quá, hèn đớn quá các bạn ơi ! Các bạn đang trách cô, nhưng các bạn có biết đâu chính tôi mới là kẻ ngàn lần đáng trách!
Buổi học chấm dứt, tôi nấn ná ở lại cố tình về sau các bạn. Sân trường chỉ còn lác đác một vài học sinh, tôi thẩn thờ bước đi chầm chậm. Những cánh lim chơi vơi giữa khoảng không rồi vô tình bám lên tóc tôi, vàng lấp lánh. Mọi bữa, thế nào tôi cũng đón bắt những cánh lim chưa kịp rơi xuống đất để ép vào trang sách, thế nào tôi cũng tung tăng chạy theo con chuồn chuồn đang bay vờn trước mắt. Bây giờ, tôi không còn lòng nào để hái hoa, bắt bướm . Tôi muốn tìm gặp cô, xin cô tha lỗi.
Cô từ phòng giáo viên đi ra, tà áo dài vấn vương trong gió. Nhìn thấy cô, tôi như đứng chôn chân một chỗ. Không, nhất định cô không thể nào tha thứ cho tôi đâu. Nếu đến xin lỗi cô, chắc chắn cô sẽ ném cho tôi cái nhìn khinh miệt, nhưng sao cô lại im lặng thế ? Sao cô không tuyên án tôi trước lớp? Cô đi xa rồi, tôi vẫn đứng im bất động. Nắng trưa làm rực rỡ hơn thảm lim vàng trải dưới chân tôi. Một tiếng chim trên cành làm khoảng không như vỡ ra, cái cảm giác buồn man mác len nhẹ trong tôi.
            \*            \*            \*
Một ngày… hai ngày… trôi qua, tôi sống trong tâm trạng hồi hộp, lo âu ray rứt… Tôi chờ đợi ngày thứ sáu, chờ đợi giờ sinh hoạt lớp để nghe cô kết tội, thời gian đối với tôi bây giờ lại chậm chạp vô cùng. Nhưng rồi hôm nay, cái ngày tôi chờ đợi đã đến với tôi. Tôi chuẩn bị sẵn sàng tinh thần để lên trước lớp nhận lỗi. Lại một bất ngờ nữa đến với tôi, trong suốt giờ sinh hoạt cô vẫn không nói gì đến chuyện xảy ra hôm ấy. Tôi sợ sự im lặng của cô. Tôi cầu mong cô nói ra, dù cho sau những lời cô nói, các bạn nhìn tôi bằng ánh mắt khác, lạ lẫm hơn, nhưng tôi vẫn cầu mong cô nói. Gần một tuần nay, tôi đã phải sống khổ sở với sự cắn rứt của lương tâm, với sự giày vò của lòng hối hận. Cô ơi, cô đã giữ tròn danh dự của em trong khi tự em đánh mất. Cô chịu nhận những lời trách của học sinh để trước mắt các bạn em vẫn là em. Cô cao thượng quá, cô đáng kính biết bao! Vậy mà… vậy mà em lại dối trá cô, em … em khổ lắm, cô ơi!
Suốt ngày thứ sáu, tôi không có lấy một giờ phút thanh thản tâm hồn. Chiều tối, một quyết định mới đến với tôi. Tôi xin phép ba, dẫn bé Thúy đến nhà cô.
Cô sống một mình trong căn nhà nhỏ cuối làng tôi. Tôi nghe nói nhà cô ở tận thành phố, sau khi ra trường cô tình nguyện về đây, một vùng đất Gò Công phèn chua nước mặn. Cô nhiều lần kể cho chúng tôi nghe về cô, về những năm tháng học trò tươi đẹp. Cô nói rằng, ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường cô đã ước mơ trở thành cô giáo. Ngày ấy, cô yêu môn sử lắm. Cô mơ ước mai đây trở thành giáo viên, cô sẽ kể cho các em nghe về những anh hùng dân tộc, những con người đã hy sinh cho thế hệ ngày nay. Cô sẽ kể cho các em nghe về vị anh hùng Trương Định. Cô hy vọng tất cả đàn em của cô đều hình dung được xứ sở Gò Công như cô từng nghĩ đến . Ngày ấy , nào cô có biết Gò Công! Cô chỉ biết ở đó có một khu rừng nước mặn mà ngày xưa Trương Định đã hy sinh. Ở đó, người cha muôn vàn kính yêu của cô đã vĩnh viễn nằm xuống trước ngày Sài Gòn giải phóng. Ở đó, có dòng sông Vàm Cỏ Tây mênh mông, có dòng Tiền Giang hiền hoà trôi chảy, ở đó có tiếng sóng biển rì rầm hát ru triền miên… Biết bao khát khao cô hướng về nơi đó.
Giã từ trường Cao đẳng Sư phạm, cô không là giáo viên dạy sử như mơ ước thưở học trò mà trở thành một giáo viên lý hoá. Cô tình nguyện về đây, về vùng đất có độ mặn, độ chua tương đối cao này. Cô kể cho chúng tôi biết rằng, có rất nhiều lần cô vào rừng Gia Thuận, cô muốn chính mình đứng ở nơi đó để hình dung tư thế hy sinh của ba cô ngày nào. Có lần, cô cho chúng tôi đọc cảthư cô viết gởi về cho mẹ, bây giờ tôi vẫn như còn nhớ:
“ Mẹ kính yêu !
Hôm nay con đã đến với ba, đến với các em thơ ngoan hiền, dễ thương dễ mến. Con đã kể cho các em nghe về ba, mẹ ạ!…”
… Chiều nay tôi đến nhà cô. Vừa bước chân vào cửa tôi đã nghe tiếng cô vui vẻ :
-Hà đến phải không ? Vào đây đi em, có cả Thuý nữa à? Nào, Thuý lại hát cho cô nghe xem nào!
Tôi luống cuống chào cô và vụng về ngồi xuống ghế. Con bé Thuý sà vào lòng cô nũng nịu. Cô hỏi tôi:
-Ba em vẫn khoẻ phải không Hà? Mấy hôm nay trời trở gió cô lo cho sức khoẻ của ba em lắm. Cô định dến thăm bác, nhưng em xem công việc cứ lu bu thế này.
Cô ngừng một chút rồi nói, giọng xót xa :
-Chiến tranh đi qua đã nhiều năm rồi, nhưng dấu vết của nó vẫn còn đọng lại. Vết thương của ba em nhói đau mỗi lúc trời trở gió như nhắc nhở em, nhắc nhở cô, nhắc nhở tất cả chúng ta phải sống xứng đáng với lớp cha ôngđi trước.
Cô vụt im bặt. tôi biết là cô đang nghĩ tới ba cô. Không dằn lòng được nữa, tôi bật khóc nức nở:
-Cô, cô ơi! Em có lỗi với cô!
Cô đến bên tôi, bàn tay cô nhẹ vuốt tóc tôi, một cảm giác êm đềm dâng kín trong tôi. Tiếng cô thật nhẹ:
-Hà, cô tin rằng em sẽ nói câu đó! Cô chờ đợi em nói ra câu đó. Cô rất vui khi thấy em nhận biết lỗi của mình. Em đừng khóc nữa, ở tuổi em mắc phải sai lầm cũng là chuyện thường tình, điều cốt yếu là từ sai lầm đó em phải biết vươn mình lên và đừng bao giờ dẫm phải nó lần thứ hai. Mấy hôm nay cô im lặng là cô muốn để tự em kiểm thảo lại mình, tự em nhận thấy lỗi lầm, có như thế, cô tin rằng không bao giờ em mắc phải lần thứ hai.
Tôi ngẩng lên nhìn cô, từ một tuần nay đây là lần đầu tiên tôi dám nhìn vào mắt cô. Con bé Thúy ngoan ngoãn ngồi trong lòng cô, hai bàn tay nhỏ xíu xinh xinh của nó cứ mân mê cánh hoa trên vạt áo cô. Cô vẫn tiếp tục nói với tôi, giọng cô trở nên sôi nổi:
-Hà ạ, mỗi một con người chúng ta cần phải tự rèn luyện mình. Phải biết sống có ý nghĩa. Có như thế, những người như ba em, như ba cô mới không thấy nuối tiếc sự hy sinh của mình. Và chúng ta có thể tự hào rằng mình không phụ lòng ba, không phụ lòng thế hệ đi trước, phải không em?
Tôi nghe như uống lấy từng lời của cô. Ngoài kia, vầng trăng mười sáu lên cao rắc vàng lóng lánh. Ánh trăng bàng bạc xuyên qua kẽ lá, nhảy múa rung rinh trên khắp các cành cây. Gió nhẹ thổi , đêm yên tĩnh quá. tôi nghe trong lòng mình dạt dào sóng vỗ. Tôi nghĩ đến ba, đến vết thương đã hành hạ ba suốt mấy năm nay. Tôi nghĩ đến mẹ, tôi nghĩ đến ba của cô, tôi như thấy trước mắt mình tư thế hy sinh anh dũng của người. Ba cô đã vĩnh viễn nằm lại quê tôi, để hôm nay chúng tôi vui bước tới trường. Cuộc sống vẫn còn lắm khó khăn, nhưng chúng tôi không còn phải chịu cái nhục mất nước. Chúng tôi có trường lớp, có thầy cô tận tình dìu dắt…
Biển cả ơi! Hãy tung muôn ngàn cánh sóng giữa lòng tôi! Cô ơi, không bao giờ em lại làm như thế nữa đâu! …
Gió vẫn thổi, ánh trăng vẫn sáng mênh mông. tôi thấy tâm hồn mình thanh thản lạ.

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Chuyện riêng**

Chưa hết giờ mà mọi người trong phòng đã lục tục ra về. Hân nhìn tôi cầu khẩn:
-Em còn mấy cái công văn chưa đánh xong, chị làm ơn giúp em với. Con bé nhà em tối nay diễn văn nghệ ở trường mẫu giáo, em về sớm chuẩn bị …
Tôi mỉm cười gật đầu. Cũng quen rồi! Hơn một năm nay ở phòng hành chánh này tôi luôn là trung tâm để mọi người nhờ vả. Bởi vì tôi dễ chịu, tôi siêng năng, cẩn thận, nhưng chủ yếu là tôi rảnh rang hơn người khác. Phòng hành chánh có bốn người, chỉ tôi là son rỗi. Hàng ngày tôi đều nghe những tiếng kêu ca, than thở, khi thì tối qua ông chồng say quắt cần câu, lúc lại con đau con ốm. Họ cùng nhau chia sẻ cảm thông nỗi vất vả của nhau và thường đem tôi ra so sánh: “ Như chị vậy mà khỏe, chẳng vướng bận ai, muốn ăn ngủ lúc nào tùy thích”. Nghe vậy tôi cười mà lòng thật xót xa. Giá có một ai cho tôi vướng bận, để tôi được tất bật như Ngọc, như Hân; để tranh thủ từng giờ chạy vù ra chợ mua con cá, mớ rau như Thủy; để biết nhấp nha nhấp nhổm mỗi khi làm việt quá giờ. Tôi thèm cái cảm gác biết có ai đó chờ đợi mình ở nhà. Mỗi chiều về tôi buồn đến nao lòng, thèm nghe tiếng trẻ con bi bô gọi mẹ, thèm một vóc dáng đàn ông thấp thoáng trong nhà. Có những đêm khó ngủ, tôi cứ đi ra đi vào, mở ti - vi, cassette thật lớn nhưng vẫn không xua đuổi được cô đơn. 38 tuổi, không đẹp, không xấu, chưa già nhưng tuổi trẻ đã đi qua, tôi không dám ước mơ mình có được tấm chồng như thiên hạ.
Năm mười tám tuổi tôi quen một chàng trai . Tình yêu của chúng tôi dạo ấy đẹp như mọi mơ ước từng có trong đời. Chúng tôi trao nhau toàn những lời có cánh. Yêu nhau hai năm mới gặp mặt, mà nào có xa xôi cách trở gì lắm đâu, hai tỉnh kề nhau, chẳng núi cao cũng không ghềnh thác! Một thời gian sau chúng tôi chia tay không vì lý do gì rõ rệt. Tôi khóc một ngày một đêm để nhận lời “ từ nay chúng mình là bạn”. Sau đó mấy năm tôi yêu người khác. Có lẽ lần này mới là tình yêu thật sự. Tôi đắm chìm trong hạnh phúc, tôi như kẻ mộng du, nghĩ mình là Quỳnh Nga lo cho Trần Minh đèn sách, để lúc cầm tấm bằng Đại học trong tay, chưa kịp nói với tôi lời từ biệt, Trần Minh đã vội vàng phóng lên chiếc xe con đời mới đi theo nàng công chúa Bích Vân, bỏ lại Quỳnh Nga âm thầm bên khung cửi. Lần ấy tôi không khóc. Tôi ngẩn ngơ nửa ngày rồi chạy ào ra ruộng lúa, hò hét thật to làm bầy chim sẻ bay vù lên thảng thốt. Tôi kéo thằng bù nhìn rơm xé ra tan nát. Chiều tối tôi quay về, mắt khô và lòng ráo hoảnh.
Từ đó, tôi dửng dưng với mọi lời tán tỉnh.
Bây giờ tôi thấy ân hận quá! Giá như ngày ấy tôi ưng lấy anh chàng cùng xóm, hiền đến đỗi khù khờ, đã tốn không ít công đeo đuổi tôi, thì có lẽ giờ này tôi cũng đã con bồng con bế, cuộc đời không trống vắng thế này đâu. Bạn bè khuyên tôi đi thụ tinh nhân tạo hoặc xin một đứa con nuôi, nhưng đồng lương ít ỏi của một nhân viên hành chánh không cho phép tôi can thiệp vào vấn đề ấy, vả lại tôi chỉ khao khát một đứa con do chính mình mang nặng đẻ đau và biết rõ cội nguồn.
                                            \*\*\*
Tôi chủ động hẹn gặp anh – người yêu đầu tiên trong đời tôi mà cũng là người bạn thân nhất của tôi suốt gần hai mươi năm nay. Trước khi gặp anh, tôi chăm chút mình kỹ lưỡng. Tôi không còn là con bé ngây thơ mười tám tuổi, lần đầu tiên gặp nhau run đến không cầm được ly nước, viết cho nhau hàng trăm lá thư yêu đương rả rích, mà lúc gặp đến một cái nắm tay cũng không dám, ngồi cả buổi trời chỉ toàn nói chuyện nắng mưa. Giờ đây tôi già dặn rồi, tôi chín chắn rồi, tôi biết mình muốn gì và sẽ nói gì lúc gặp anh. Tôi biết anh vẫn còn tình cảm với tôi, vẫn quan tâm đến tôi dù bao nhiêu năm rồi chỉ liên lạc qua điện thoại và thỉnh thoảng một lá thư, một cánh thiệp. Nhưng tính tôi vốn cẩn thận, và để cho mọi việc diễn ra được tự nhiên, tôi bỏ mấy đêm để soạn sẵn “chương trình”.
Anh đến đúng hẹn. Câu đầu tiên anh nói với tôi là:“ Em bây giờ khác trước quá!”. Còn tôi, đáng lẽ phải nói: “Anh thì vẫn như xưa, như hai mươi năm trước”, nhưng tôi không thể nói được, bởi năm xưa anh là một thanh niên dáng vẻ thư sinh, bây giờ lại bệ vệ như ông trưởng phòng tổ chức ở cơ quan tôi vậy. Tôi đành phải lạc chương trình: “Anh cũng thế!”.
Anh đưa tôi vào một quán nước rất ư là thơ mộng, có ngọn giả sơn, có hồ cá lội, có cả “ lơ thơ tơ liễu buông mành” .
-Em vẫn uống café chứ? Anh hỏi .
-Dạ!
Thôi chết rồi, đáng lẽ phải nói: “ Không , em sợ café lắm!”, rồi chờ cho người phục vụ đi khỏi sẽ giải thích thêm: “ Uống café vào mất ngủ, đêm sẽ dài lê thê, em sợ cái cảm giác cô đơn trống vắng lắm!”. Và, chắc chắn anh sẽ đặt tay lên vai hoặc lên tay tôi để chia xẻ. Vậy mà tôi đã để vuột mất một thời cơ. Tôi thầm xỉ vả mình, đúng là đồ tham ăn tham uống …
-Cuộc sống của em bây giờ thế nào?
Tôi giật mình:
-Dạ, cũng bình thường.
Lại một lần nữa tôi không nói đúng với đề cương.
Anh nhìn tôi mỉm cười. Tôi xoay xoay ly nước, hỏi thăm anh về công việc, gia đình, vợ con. Anh nói công việc anh bình thường, vợ chồng anh vừa xây xong nhà, hai đứa con anh ngoan và học giỏi … Tôi như đứa học trò không thuộc bài bị thầy chất vấn nên cứ nói lung tung. Tất cả những gì tôi nghĩ, tôi đã cẩn thận viết ra và thuộc đến làu làu, ấy thế mà lúc ra khỏi miệng lại hoàn toàn khác. Điều tôi muốn nói với anh đâu phải là bịa đặt. Tôi quá cô đơn, tôi thật sự thèm khát một đứa con, tôi muốn xin anh cho tôi một kỷ vật mà chỉ riêng anh với tôi biết. Và rồi tôi sẽ không bao giờ liên lạc với anh nữa. Tôi tin mình có đủ nghị lực để làm điều đó. Vậy mà… trời ơi! Tôi lại kể cho anh nghe chuyện lần đi học bồi dưỡng nghiệp vụ, tối nào cũng leo lên tầng cao nhất của ký túc xá nhìn xuống đường xem xe chạy, chuyện cơ quan cử tôi đi thi hát karaoke, chuyện ông trưởng phòng tổ chức hay dùng từ “giao hữu”. Rồi anh kể tôi nghe về những năm tháng sống trong quân ngũ, kỷ luật gắt gao. Có lần vì một lỗi không đâu, anh bị phạt hít đất hàng mấy chục cái dưới trời nắng lửa… Anh cười ha hả, tôi cũng cười theo, câu chuyện của chúng tôi cứ đi dần như thế.
-Đêm nay em nghỉ ở đâu? Cuối cùng anh hỏi khi ngoài đường đã vắng tiếng xe.
-Dạ, em … Tôi lúng túng.
-Thôi được rồi, để anh đưa em đi.
Tôi khấp khởi mừng thầm khi thấy anh dừng xe trước khách sạn.
-Mỗi lần về đây học chuyên môn hay họp hành anh thường nghỉ ở nhà thằng bạn, hôm nay có em, anh cùng ở lại đây cho vui.
Hai má tôi nóng ran và tự nhiên muốn khóc. Một cảm giác sợ hãi bỗng ập đến. Không, không, không thể…! Tôi quên hết đề cương, quên hết chương trình mình ra công soạn thảo. Đầu óc tôi lùng bùng, chân tôi đứng liêu xiêu. Về thôi, về thôi, không thể nào như thế được đâu! Tôi chếch choáng đi ra cửa, bỗng khựng lại khi nghe loáng thoáng tiếng anh trao đổi với nhân viên khách sạn: “… hai phòng …”.
Tôi lấy lại bình tỉnh, nuốt ực những giọt nước mắt chưa kịp chảy ra. Thôi kệ, đã leo lên lưng cọp rồi, phải ráng ngồi cho vững!
Tôi lẽo đẽo theo anh lên nhận phòng. Sau khi hướng dẫn cho tôi một vài việc, anh vỗ nhẹ lên vai tôi, bảo:
-Em tắm đi cho khỏe, anh chạy ra ngoài mua chút gì vô anh em mình ăn, nghen!
Tôi dạ nhỏ, ngoan như con mèo ốm. Vừa tắm tôi vừa suy nghĩ mông lung, điều gì sẽ xảy ra tiếp sau đây? Bao nhiêu ý chí, quyết tâm, bài bản trước khi đi giờ đã rụng rơi đâu mất. Anh có hiểu động cơ nào thúc đẩy tôi đến gặp anh không? Sao anh vẫn đối xử với tôi chân tình, tự nhiên đến thế? Gần hai mươi năm qua, những lúc tôi hạnh phúc nhất hay đau khổ nhất đều có anh để cho tôi san sẻ. Anh cư xử đúng mực như một người bạn, một người anh gần gũi. Lúc này, thật lòng tôi không muốn mất anh!
Anh mang về một túi đầy bánh mì, nước khoáng và cả kẹo dừa nữa. Anh đưa bịt kẹo lên trêu tôi:
-Em còn thích món này chứ?
-Dạ … còn! Tôi cười nhăn nhở.
Tôi cùng anh khiêng chiếc bàn con ra hành lang, vừa gặm bánh mì, vừa thích thú ngắm nhìn quang cảnh đêm thị xã. Dưới đường, ánh đèn vàng vọt, thỉnh thoảng một vài chiếc xe máy chạy vụt qua, tiếng động cơ trong đêm nghe gấp rút. Thật hiền hòa, thị xã nhỏ đi dần vào giấc ngủ. Nhưng anh và tôi vẫn ngồi đó nói đủ thứ chuyện. Chúng tôi cười, tiếng cười quyện vào nhau, có lúc chúng rượt đuổi nhau chạy dọc theo hành lang hun hút. Tôi thấy mình may mắn quá, trên đời có mấy ai được như tôi đêm nay?
-Gần 3 giờ sáng rồi, em ngủ đi!
-Em chưa buồn ngủ! Tôi bướng bỉnh, nhưng cũng đứng lên cùng anh thu dọn “ chiến trường”.
-Ngủ ngon nhé, bé con! Anh xoắn nhẹ vành tai tôi trước khi khép cửa phòng.
Tôi đổ sấp xuống giường, buồn vui lẫn lộn. Mục đích không thành cớ sao lòng vẫn lâng lâng?
Sáng, anh đưa tôi ra bến phà. Khi tôi đã bước qua cổng soát vé, anh với theo, dúi vào tay tôi mảnh giấy rồi vẫy tay chào. Tôi vẫy tay đáp lại và cảm thấy nước mắt vỡ khỏi bờ mi. Phà tách bến, bóng anh khuất rồi, tôi từ từ mở tờ giấy trong tay: “ Anh không muốn chúng mình mất nhau, bé con ạ!” .
Tôi mỉm cười vu vơ. Ba mươi tám tuổi, già nhất phòng hành chánh mà vẫn được gọi là “ bé con” ư ? Anh thật là …!
Mặt trời nhô lên khỏi làn nước, từng con sóng nhỏ loang loáng nắng nhấp nhô đùa giỡn với đám lục bình. Chỉ còn chút nữa thôi, phà vòng qua phía bên kia cồn là tới bến. Tôi sẽ trở về nhà mang theo kỷ niệm mà chỉ riêng hai chúng tôi mới biết .
Nói ra có mấy ai tin ?

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Đi biển một mình**

Tôi vừa bước chân lên, chiếc xe đò lại hối hả lăn bánh, để lại phía sau một đám bụi đỏ mù. Hình bóng nhạt nhòa của má và đứa con trai bé bỏng đứng chơ vơ bên lề đường khiến tôi phải cắn chặt môi để không bật thành tiếng khóc. Đã bao nhiêu lần rồi, bao nhiêu lần chia tay như thế này rồi mà tôi vẫn không sao quen được, trái tim yếu đuối tội nghiệp của tôi vẫn không ngừng thổn thức…
Lần đầu tiên tôi bước ra đi là lúc thằng bé vừa tròn 16 tháng. Nó hồng hào khỏe mạnh và giống anh như khuôn đúc. Tôi ôm chặt nó vào lòng, vuốt ve hôn hít: “ Con ngoan, con ở nhà với ngoại, mẹ đi làm mai mốt về có tiền mẹ sẽ mua cho con thật nhiều đồ chơi, thật nhiều kẹo bánh”. Tôi nghẹn ngào nhưng thằng bé vẫn vô tư. Nó chưa hiểu mai mốt là bao lâu, nó chưa biết mẹ nó đi lần này không phải như hàng ngày đi chợ mà là lâu lắm mới về. Viễn cảnh có nhiều đồ chơi, nhiều bánh kẹo khiến nó cười toe toét. Nó cũng ôm hôn tôi và dặn:“Mẹ nhớ mua cho con cây kèn thổi tò te, nghe mẹ!”. Nó vẫy tay chào, tôi vội vã bước đi rồi lại cuống quýt quay vào, xiết chặt nó trong vòng tay, hôn như mưa như gió lên khuôn mặt bé thơ còn thơm mùi sữa, hôn đôi bàn tay nhỏ xíu xinh xinh, hôn đôi bàn chân mới tập tễnh đi những bước đầu đời. Hôn như chỉ được hôn một lần này thôi rồi vĩnh viễn xa rời … Nước mắt tôi lã chã rơi, tôi thấy má cũng quay đi lấy khăn chậm lên hai khóe mắt. Đoạn đường từ nhà tôi dẫn ra lộ cái hôm đó như dài thăm thẳm …
Tôi đã sống nhiều ngày đêm thương nhớ, lo âu, những bữa ăn nghẹn lại nửa chừng và những giấc ngủ muộn mằn đong đầy nước mắt. Có đêm, tôi mơ thấy con tôi theo bà ngoại đi chùa rồi lạc mất. Giật mình thức dậy tôi cuống cuồng lo sợ, mong trời mau sáng để xin bà chủ về quê, biết đâu, chẳng phải đó là niềm báo trước? Hàng may đang nhiều, cần giao gấp cho kịp chuyến nên bà chủ không cho tôi về, thế là suốt tuần tôi sống trong tâm trạng thắc thỏm lo âu. Nhiều lúc tôi muốn mang hành lý trở về. “ Mặc kệ, ra sao thì ra, không thể bỏ thằng bé được!”. Nhưng rồi tôi sẽ làm được gì ở cái miền quê nghèo khó ấy? Tôi không đủ sức để cấy cày, để mua gánh bán bưng, nếu tôi quay về là gánh nặng trên vai ba má tôi sẽ phải oằn thêm nữa. Từ nhỏ tôi đã là con bé ốm yếu, đầy bệnh tật, ba má vất vả nhiều vì tôi , chẳng lẽ bây giờ tôi lại …!
Đôi ba tháng tôi mới được về thăm thằng bé ít ngày. Tôi mua cho nó mấy thứ đồ chơi ngộ nghĩnh. Má tôi la: “ Phải dành dụm tiền chứ con, mua đồ chơi nhiều chỉ phí, đồng tiền làm ra cực lắm!”. Vâng, đồng tiền làm ra cực lắm! Để đem lại niềm vui cho con, để bù đắp cho những thiếu thốn tinh thần của nó, tôi đã phải cặm cụi ngày đêm bên chiếc máy may, không ăn sáng, không nghỉ trưa, đêm đến khi bạn bè tôi đã ngủ yên, tôi vẫn một mình một bóng ngồi may, đến lúc mệt rã rời mới ngã lưng nằm xuống. Nằm xuống để nước mắt chảy dài, để nỗi nhớ dâng lên đau nhói trong tim …
Cứ thế thằng bé lớn dần lên, nó đã biết buồn mỗi lúc chia tay, nó chỉ buồn thôi chứ không khóc, cũng chẳng đòi theo. “Mẹ đi làm kiếm tiền nuôi con, đâu phải mẹ đi chơi”, nó nói thế mỗi khi có ai hỏi sao không đi theo mẹ? Mỗi lần tôi về rồi đi, nếu trời không mưa, đường sá không lầy lội, tôi lại được dắt tay con một đoạn, nghe nó ríu rít nói cười. Bắt chước theo bà ngoại, lần nào nó cũng dặn tôi: “ Mẹ nhớ ăn cơm nhiều cho hết ốm, mẹ đừng thức khuya, mẹ nhớ nhắn ba về thăm con, nghe mẹ!”. Và lần nào cũng vậy, khi xe chuyển bánh, phía sau lớp bụi mù nó vẫn đứng bên bà ngoại, đưa bàn tay nhỏ nhoi lên vẫy, mãi đến khi xe khuất dạng, hai bà cháu mới  lủi thủi quay về …

\*\*
\*

Ngồi ở hàng ghế phía trước là một đôi vợ chồng và đứa bé gái chắc trạc tuổi con tôi. Đứa bé chỉ trỏ quang cảnh hai bên đường, líu lo hết chuyện này sang chuyện khác rồi lại đứng vào lòng ba nó vừa hát vừa nghiêng nghiêng cái đầu có hai bím tóc thắt nơ xanh. Tôi thấy vợ chồng họ nhìn con rồi nhìn nhau, tràn đầy hạnh phúc. Tự dưng nước mắt tôi lại trào ra, cảm giác xót xa đến tê tái cả người.
Những ngày tháng hạnh phúc của tôi sao ngắn ngủi quá! Thuở ấy anh và tôi yêu thương nhau tha thiết, và cũng giống như bao đôi lứa yêu nhau, chúng tôi thường nói đến chuyện tương lai, nói những câu đằm thắm thủy chung, son sắc. Tôi áp mặt vào vai áo anh, khóc: “Rồi thì chúng mình cũng sẽ xa nhau thôi, sức khỏe em, dáng dấp em… Em không xứng đáng với anh”. Anh vuốt nhẹ tóc tôi rồi từ từ nâng tôi dậy để mặt tối đối diện với gương mặt rắn rỏi của an: “Em nghe anh nói đây, anh yêu em thật lòng bất chấp những khuyết tật của em, anh suy nghĩ nhiều rồi, em đừng nên mặc cảm, không có điều gì chia rẽ được chúng ta đâu!”. Tôi nhìn sâu vào mắt anh và tôi tin anh đã nói thật lòng mình.
Thế rồi chúng tôi tổ chức đám cưới, sống với nhau những ngày vui tươi, hạnh phúc. Anh thường nói: “Ra ngoài đời gặp bao nhiêu chuyện phiền toái, nhưng vừa về tới nhà thấy em cười là anh quên hết, anh vui ngay!”. Nhưng tôi biết, len lỏi trong niềm vui kia có cả nỗi lo âu, anh sợ với sức khỏe của tôi, tôi không thể mang thai và sinh nở được. Bởi vậy từ lúc biết tôi có thai cả anh và tôi đều rất vui mừng nhưng lại nơm nớp lo âu, hồi hộp. Anh lôi về cho tôi một mớ sách dành cho người chuẩn bị làm mẹ, anh ép tôi ăn những gì cần thiết mà trong sách chỉ dạy. Có lần nghe những người già trong xóm nói rằng, nếu khi mang thai người mẹ nhịn thèm thì đứa bé sau khi sinh ra và lớn lên sẽ bị nhểu nước dãi. Cả hai chúng tôi đều không tin, nhưng hàng ngày anh vẫn hỏi tôi thèm ăn gì nói để anh mua, “ đừng nhịn thèm sau này con anh bị nhểu, xấu lắm đó!”. Anh tận tụy chăm sóc cho tôi, cho đứa con còn nằm trong bụng. Mỗi khi đi đâu về anh đều hỏi: “Thằng nhóc thế nào rồi?”. Và đêm đêm, anh thường đặt tay lên bụng tôi dõi theo từng cử động nhỏ của bào thai, tới lúc cảm nhận rõ được sự động đậy, anh sung sướng đến rơi nước mắt …
Do sức khỏe yếu, tôi phải về quê trước khi sanh hai tháng, còn anh vẫn ở lại tiếp tục công tác, nên ngày tôi sanh con không có anh bên cạnh. Tôi chỉ thoáng buồn một chút, rồi thì cái hạnh phúc được làm mẹ, được nhìn thấy đứa con kháu khỉnh đã xua tan hết cả. Anh về, anh cũng sung sướng chẳng kém gì tôi. Nhìn đôi tay anh vụng về bế đứa bé còn đỏ hỏn mà tôi cảm thấy hạnh phúc dâng ngọt lên môi, nước mắt tôi ứa ra, khi hạnh phúc tột cùng tôi cũng khóc.
Một thời gian sau cơ quan anh giải thể do làm ăn thua lỗ, anh nói với tôi có người bạn rủ anh về làm ở một tỉnh miền Trung. Vì tương lai của anh, tôi cắn răng ưng thuận. Thế là từ đó chúng tôi xa nhau. Ban đầu anh cũng về thường xuyên, rồi sau hơn 5 tháng không tin tức anh về thăm với một ít tiền phụ nuôi con, và mối liên lạc giữa anh và tôi cứ thưa dần, lỏng lẻo dần. Có khi bất chợt anh về một hai hôm rồi lại đi biền biệt. tôi hỏi nơi anh công tácthì anh trả lời lấp lửng, ỡm ờ, thành ra khi anh đi rồi tôi chẳng có cách nào liên lạc với anh được. Đã vậy người đời lại cứ hay bàn tán, nào là “xa mặt cách lòng”, “ đàn ông xa vợ con lâu ngày mấy ai tránh khỏi …”. Nỗi khổ đau buồn tủi ngày từng ngày trĩu nặng trong tôi, tôi khóc trong lặng lẽ, cô đơn …
“Anh có còn thương yêu em nữa không anh?”. Trong một lần gặp gỡ hiếm hoi, tôi đã hỏi anh như thế. Anh ôm chặt tôi vào lòng: “Lúc nào anh cũng thương mẹ con em, nhưng vì hoàn cảnh, vì tương lai của con, em hãy thông cảm cho anh. Những mất mát, khổ đau mà em đang chịu đựng, anh hứa sẽ bù đắp lại cho em…”.
Anh không nhìn thẳng vào tôi, tôi cũng không nhìn được mắt anh lúc đó, nhưng tôi vẫn tin anh nói thật lòng, mặc dù thật sự tôi không biết hoàn cảnh gì, lý do gì mà anh không cho tôi biết nơi anh làm việc?
Dù có hẫng hụt, có đớn đau đến mấy tôi cũng không thể suốt ngày ôm con khóc lóc chờ hóa đá vọng phu. Tôi phải gởi con lại  quê nhà để lên Sài Gòn tìm kế sinh nhai. Có những lúc vất vả thể xác cộng với nỗi đau tinh thần đã quật ngã tôi xuống nhưng tôi lại cố đứng lên vì gắn liền với tôi còn có đứa bé, cần tiền lo thuốc thang khi nó ốm đau, cần miếng ăn hàng ngày và chuẩn bị cho nó đến trường cùng bè bạn. Và, chẳng biết tôi có mù quáng chăng, khi tôi vẫn nhớ câu anh nói: “Lúc nào anh cũng thương mẹ con em…”
Con tôi bây giờ đã sắp vào lớp một. Tôi đã đi qua khỏi tuổi ba mươi, nhưng với tôi, anh vẫn còn là một ẩn số.

\*\*
\*

… Đứa bé ca hát chán, giờ đây đã ngã đầu vào lòng mẹ thiu thỉu ngủ. Người mẹ vỗ vỗ vào lưng con, hát ru khe khẽ:
Đàn ông đi biển có đôi
Đàn bà đi biển mồ côi một mình …
Khóe mắt tôi lại xốn xang, không biết vì đám bụi đường hay vì câu hát của người mẹ ngồi phía trước?

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Thầy tôi**

Tôi mồ côi cả cha lẫn mẹ, từ nhỏ đã sống lây lất với bà ngoại già nua. Rồi ngoại cũng qua đời, tôi bơ vơ côi cút từ đó.
Để có miếng ăn, tôi đã làm đủ mọi nghề: lượm phế liệu, bán vé số, kể cả… ăn xin, móc túi. Năm mười bốn tuổi, anh hàng xóm thương tình dẫn tôi theo làm phụ hồ. Giã từ những ngày tháng lang thang đầu đường xó chợ, tôi gắn cuộc đời với cát, đá, xi măng. Mới đầu tôi chỉ làm được lặt vặt: Bẻ sắt, xách hồ, chuyền gạch… chủ yếu để có cơm ăn và cuối tuần cũng còn một số tiền nho nhỏ đủ hút thuốc, ăn quà. Tôi khéo tay và chịu khó, đó là nhận xét của mấy anh thợ cả, nên chẳng bao lâu, từ một thằng cu – ly tôi đã được đứng vào dàn thợ chính. Tôi theo hết công trình nọ tới công trình kia, ông thầu này rảnh việc thì chạy sang làm cho ông thầu khác. Nhà cửa bây giờ xưa cũ cũng nhiều, đời sống lại đang lên nên người ta đua nhau xây dựng, cái sau to đẹp hơn cái trước. Từ những đống gạch vụn, trường học, bệnh viện, chợ búa, cơ quan, xí nghiệp ào ào mọc lên. Thợ hồ chúng tôi chẳng mấy khi thiếu việc.
Tôi cùng một vài người độc thân hoặc nhà xa ăn ngủ tại công trình. Ban ngày thì bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, đêm đến thì lai rai nhậu nhẹt, đánh bài, chửi thề nói tục như điên. Tuổi trẻ của tôi ngày từng ngày trôi qua như thế! Nhiều lúc thấy mấy đứa bằng tuổi tôi, gọn gàng trong bộ đồng phục quần xanh áo trắng, tôi cũng chạnh buồn. Hồi ngoại còn sống, dù nghèo khổ nhưng ngoại cũng cho tôi đến lớp. Ngoại bảo, ráng mà học để mai sao thoát khỏi kiếp nghèo. Giờ thì ngoại không còn, ước mơ vươn lên bằng con đường học vấn cũng tiêu tan. Tôi tủi thân và rồi tôi cam phận.
Ngày ngày cực nhọc dưới nắng mưa, tối tối lai rai sát phạt cùng anh em bạn. Một thằng tứ cố vô thân như tôi còn đòi hỏi gì hơn. Thật ra, tôi cũng còn một vài người bà con xa lắc, đôi lúc thèm không khí gia đình tôi có đến thăm, nhưng họ nhìn tôi xét nét quá, cảnh giác quá, tôi buồn và tịt luôn không tới nữa.
Chỗ ở của tôi là những tấm thiếc, tấm tôn dựng tạm ở một góc nào đó giữa công trình ngổn ngang cát đá. Bạn bè hỏi, ê mày, tới lúc không còn sức lao động nữa mày sống ở đâu? Ôi dào, tụi bây khéo lo! Năm nay tao mới mười chín tuổi, từ đây tới già còn khối thời gian. Tao sẽ để dành tiền, với lại biết đâu mai mốt lỡ có “ tiểu thư” con chủ nhà nào đó “ khoái” tao, cưới tao làm chồng… Ha ha, đám bạn cười, tôi cũng cười nhưng mãi mà tiền không dành dụm được một xu. Có khi thua cháy túi, chưa hết tuần đã phải ứng trước lương.
Ông thầu của tôi lại thắng trong cuộc đấu thầu xây dựng trường học. Chúng tôi khăn gói lên đường, hành lý gọn nhẹ trên vai, sức trẻ căng tràn lồng ngực.
Ngôi trường cũ chỉ có hai dãy phòng  mười lớp, nhưng nghe đâu thầy trò giỏi giang lắm, đạt nhiều thành tích, được mấy ông “sếp” tuốt ngoài Hà Nội khen thưởng, nên Tỉnh rót kinh phí xây thêm hai dãy phòng nữa để mở rộng quy mô. Là tôi nghe anh em họ kháo nhau như vậy, chứ tôi chẳng mấy quan tâm.
Làm hoài cũng mệt, lâu lâu chúng tôi được nghỉ một ngày, thường thì tôi theo đứa bạn nào đó về nhà chơi, nhưng hôm nay lại không muốn đi. Tôi nằm lơ mơ nghe chim hót. Tiếng hót sao mà buồn, sao mà đơn độc lạ. Chim gì vậy cà? Trưa rồi sao mày không ngủ, hay mày cũng buồn vì cô độc như tao? Tôi rón rén bước ra sân, ngẩng lên mấy tán cây tìm bóng dáng chú chim vừa buông ra những tiếng kêu khắc khoải…
Bông phượng đỏ rực làm tôi nhức mắt. Tôi nhớ, có một ngày rất xa, khi còn là một thằng bé chân đất đầu trần, quần sờn áo vá, chỉ vì muốn bẻ một cành bông phượng cho đứa con gái tóc hoe vàng nhà bên cạnh mà tôi ngã đến bong gân bàn chân, mấy tuần liền phải đi cà nhắc.
Con bé đó giờ ở đâu ta? Nếu tình cờ gặp lại chắc tôi cũng không nhận ra được, trong ký ức tôi chỉ có mái tóc vàng hoe là rõ rệt. Bất chợt tôi thèm được hái bông cho một người nào đó, nhưng có ai đâu. Nghỉ hè rồi, trường vắng ngắt. Thôi kệ, mình hái cho mình vậy! Tôi trèo lên cây, ngắt một cánh hoa có lốm đốm trắng bỏ vô miệng nhai. Cái hương vị chua chua, ngọt ngọt của thời thơ bé khiến lòng tôi nao nao, thổn thức. Tôi với tay chọn một cành có rất nhiều hoa…
-         Này chú em, đừng bẻ cây của trường chứ!
Chết cha, này giờ không để ý đến ông thầy giáo già, xui thiệt! Chân vừa chạm đất, chưa biết nói gì thì ông thầy vỗ vai tôi  cười khà khà: “thanh niên trai tráng mà cũng thích hoa lá dữ ha, bữa nay thợ nghỉ sao em không về nhà?”. “ Dạ, nhà con bên kia!” Tôi chỉ tay về phía căn nhà “dã chiến”, chẳng biết thầy hiểu thế nào mà khẽ “ à” một tiếng rồi kéo tay tôi. “Vào đây, em vào đây uống nước với thầy. Nắng nôi vầy đứng ngoài sân dễ bị cảm lắm”. Tôi cười , “nhằm nhò gì , thầy!”.
Tôi ngại ngần bước vào căn phòng nhỏ, nhà ở của gia đình thầy. Lâu lắm rồi, có lẽ đây là lần đầu tiên tôi được làm “ khách”, trừ những lần đi đám tiệc. Tôi bỡ ngỡ ngồi xuống ghế, bỡ ngỡ đưa mắt nhìn quanh. Cái gì cũng lạ lẫm với tôi. “ Quê em ở đâu? Trời, vậy là đồng hương rồi đó nghe! Em biết nhà ông Bảy Cần Câu, ông Tư Be , bà Ba Tiệm…?”. Những câu chuyện của thầy dẫn dắt tôi về cái xóm nhỏ hắt hiu, nơi mà tôi được ấp ủ bởi bao tình thương của ngoại. Sao hôm nay tôi dễ mủi lòng đến vậy, một thằng con trai sức dài vai rộng lại rưng rưng nước mắt thì thật khó coi !. “ Hồi ấy, nhà con ở gần lò rèn ông Chín đó, thầy biết không? Hồi ấy…” Tự dưng tôi kể thầy nghe về ngày ngoại mất; về trận đòn nhừ tử mà tôi nhận được khi móc túi  gã đàn ông râu rìa bán tạp hóa trên chợ xã; về những cơn say bí tỉ ói tới mật xanh; về những lần đau ốm thèm một người ân cần chăm sóc… “ Đừng buồn em, con người ta có mấy ai tránh khỏi bất hạnh, không dạng này thì cũng ở dạng khác. Chủ yếu là bản thân mình có đứng vững trên bất hạnh để bước tới hạnh phúc hay không. À, em học lớp mấy rồi?. “Dạ, lớp năm”. “Sao không học tiế, học bổ túc ban đêm ấy?”. “Công việc đâu ổn định một nơi, nay chỗ này mai chỗ khác, sao mà học, thầy!”. “ Thôi từ nay rảnh sang đây thầy chỉ bảo thêm cho, đừng sa đà vô cờ bạc, rượu chè, phải biết tự lo cho tương lai mình!”. “Tương lai gì đâu gì đâu thầy ơi, nhà cửa không có, thân thích cũng không!”. “Không có thì mình tạo dựng cho có.”
Thầy nói nhiều lắm, cô châm đến mấy bình trà, tôi ngồi nghe không chán.
Khi công trình xây dựng sắp hoàn thành thì tình cảm giữa tôi và gia đình thầy đã trở nên vô cùng khắn khít. Những buổi tôi cùng thầy đánh cờ, đọc báo, những chiếc áo đứt nút sờn vai cô vá lại cho tôi, những bữa cơm gia đình đơn sơ mà đầm ấm. Tôi như cánh chim non lạc lõng giờ tìm được tổ ấm của mình. Không một nghi thức nhìn nhận nào, nhưng tự ở lòng mình tôi yêu quý thầy cô như cha mẹ. Những điều thầy cô dạy bảo tôi có lẽ không nằm trong giáo án, nhưng đó là những bài học thiết thực nhất giúp tôi định hướng được đời mình.
Ngày tôi rời trường để đến với công trình mới, cô đổ bánh xèo làm tiệc chia tay. “ Em cứ xem đây như nhà mình, nhớ thường về chơi, em nhé!”.
Vâng, từ đó tôi đã có một mái nhà để đi về như chúng bạn.
Mấy năm sau, khi đứa con gái đầu lòng của tôi biết bi bô cười nói, mỗi chiều thứ bảy hàng tuần nó thường đòi: “ Ba, cho con về thăm nội!”
Tôi vẫn tự hỏi mình, nếu không có tiếng chim hót buồn buổi trưa hôm ấy, để tôi được gặp thầy, liệu bây giờ tôi có được hạnh phúc thế này chăng?

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Trò chơi**

-         Ê, tụi bây ơi, chơi “ năm – mười” không?
-         Cho tao chơi với! Nó rụt rè.
-         Ừ, chơi thì chơi, thua cấm khóc!
Lũ trẻ nhao nhao “bề trắng, bề đen” để tìm người giữ cột. Cuối cùng nó là đứa phải úp mặt vào gốc me đếm “ năm, mười, mười lăm…” cho bọn kia chạy trốn. Đếm đến số hai trăm, nó mở mắt ra và khập khiễng đi tìm. Nó chăm chú nhìn vào từng bụi cây, từng xó xỉnh. A, kia rồi! Cái đầu trọc lóc của thằng Tèo đang ngõ ngoậy trong hàng rào dâm bụt, chắc là bị kiến cắn, nó mừng rỡ reo lên:
-         Xí thằng Tèo trong bụi cây!
Rồi nó cố sức chạy về phía gốc me, nhưng thằng Tèo nhanh như con sóc, bay vèo tới tay vỗ vào thân cây, miệng la “tùng… tùng”  đắc chí!
Thế là nó lại phải nhắm mắt đếm “ năm, mười, mười lăm…”, lại phải đi tìm.
-         Xí con Út trong đống rơm!
Út vùng dậy chạy, nó cuống quýt, khập khiễng chạy theo. “Uỵch”, nó ngã sóng soài do vấp phải rễ me. Đau lắm nhưng nó vẫn gượng cười, nụ cười méo xệch một bên. Nó lại phải nhắm mắt, phải đi tìm nữa, nhưng chẳng lần nào nó chạy về đích trước.
-         Thôi, chơi với mày chán quá! Không cho mày chơi nữa!
Nó tiu nghỉu ngồi bệt xuống đất nhìn lũ bạn kẻ trốn người tìm, cảm thấy rát buốt nơi đầu gối, chỗ bị xước da khi nãy.
\*\*
\*
Buổi chiều lồng lộng gió, lũ trẻ con chạy rong ngoài đường thả lên trời những con diều trắng toát, những con diều được dán bằng giấy tập học sinh. Nó cũng có một con. Hôm qua chẳng biết diều của đứa nào bị đứt dây, bay vướng vào ngọn dừa sau nhà, ba nó bắc thang lên lấy xuống cho nó. Nó mừng lắm, con diều có tới hai cái đuôi dài ngoằng, nếu bay được lên trời chắc là đẹp lắm. Nó hì hụi cắt giấy dán lại mấy sợi râu cho diều, tỉ mỉ gỡ từng mối chỉ trong cái mớ chỉ rối má nó vứt sau hè.
Diều của trẻ con trong xóm chiếc bay thấp, chiếc bay cao đều đã được thả hết lên trời, riêng con diều hai đuôi của nó vẫn còn lê lết dưới đường. Nó không thể chạy nhanh để lấy đà cho diều bay lên được!
Thằng Tèo cột sợi dây diều vào cái cọc nhỏ được cắm sâu dưới đất, chạy tới giật mạnh cuộn dây trong tay nó.
-         Đưa đây, tao thả giùm cho!
Một tay cầm cuộn dây, một tay cầm diều đưa lên ngang đầu, thằng Tèo vừa chạy vừa buông dây dần dần. Cánh diều no gió bay lên, bay lên…, hai cái đuôi quẫy tít trên cao.
-         Tèo ơi, đưa cuộn dây cho tao đi!
Nó van vỉ, mắt vẫn không rời khỏi cánh diều.
Diều của nó trở thành con diều đầu đàn, bay cao nhất. Lũ trẻ reo hò ầm ĩ, thằng Tèo khoái quá chốc chốc lại giật mạnh dây cho diều chúi xuống rồi lại vút bay lên.
-         Ra đầu xóm gió nhiều hơn, tụi bây ơi!
Thằng Tèo hét toáng lên rồi co giò chạy, cả lũ chạy ùa theo, bỏ lại trên nền trời một con diều đơn độc. Nó khập khiễng đi tới, mở sợi dây ra khỏi cọc, sung sướng ngước nhìn cánh diều chao nhẹ trên mây.
Gió đột ngột ngừng thổi, con diều chao nghiêng, chao nghiêng rồi từ từ rơi xuống. Nó buồn bã quấn lại dây, xách diều về. Ở đầu xóm, bầy diều trắng vẫn nhởn nhơ bay và con diều hai đuôi của nó vẫn bay cao nhất…
\*\*
\*
-         Ê, đi chơi với tụi tao không?
Nó lắc đầu, mắt rân rấn nước.
\*\*
\*
Chị Hai mua về cho nó một con búp bê lớn cỡ con mèo vàng nhà nó. Nó thích quá! Con búp bê lúc nào cũng tươi cười hớn hở làm nó vui lây. Nó cột túm hai đầu chiếc khăn rằn lại làm võng cho em bé ngủ, cả khi ngủ em bé búp bê cũng cười với nó.
\*\*
\*
-         Cho tao chơi chung, nghen!
Nó gật. Thằng Tèo nhảy phốc từ trên cành cây xuống, cầm lấy con búp bê giật đầu ra khỏi thân rồi cười ha hả. Nó òa khóc:
-         Tao không chơi với mày nữa, mày về đi, mày… ác lắm!
Thằng Tèo sửng sờ nhìn nó rồi lại nhìn con búp bê, bối rối:
-         Tao xin lỗi! Mày nín đi, tao gắn lại cho! Nín đi, chiều tao thả diều rồi đưa mày cầm dây, chơi “ năm – mười” tao sẽ nhường mày “ tùng” trước, nín đi …!
Nước mắt vẫn còn rơi, nhưng trên mặt nó đã có nụ cười , tươi lắm!

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Nhuận bút**

Chị tôi có bài thơ đăng báo. Lãnh nhuận bút về, chị khao cả nhà một chầu… cháo chay no óc ách. Tôi bĩu môi :
“Xời ơi, bài em viết mà được đăng, em sẽ mời tất cả đi “lẩu dê”, bèo lắm thì cũng là cháo cá. Ai đâu ki bo như chị”.
Anh Hai tôi điểm mặt:
“Nói thì phải giữ lời nghen!”.
“Yên tâm đi, quân tử nhất ngôn mà!”. Tôi mạnh dạn.
Không mạnh sao được, quanh năm suốt tháng tôi chỉ biết đọc thơ đọc truyện của người ta rồi chê khen tá lả, chứ tự mình có viết được câu nào cho ra hồn ra vía gì đâu. Trong đầu tôi, nhà văn, nhà thơ phải là những con người lịch lãm thư sinh, kiểu như chị tôi vậy, đằm thắm dịu hiền, tóc dài tha thướt, ánh mắt thì mơ màng nhìn chỗ nào cũng thấy lá rụng mây bay. Còn tôi, một đứa “lóc cha lóc chóc”, “chưa nói đã cười, chưa đi đã chạy” (câu ấy mẹ thường mắng nên tôi thuộc nằm lòng), thì dù có moi tim vắt óc cũng chẳng ra thơ.

“Chiều nay khỏi phải nấu cơm, cả nhà đi lẩu dê”. Chị tôi tuyên bố.
“Lại có nhuận bút hả? Trúng lớn hay sao mà xịn thế?”. Tôi hỏi.
Chị đưa tờ báo lên, nheo nheo đôi mắt “mơ huyền”:
“Bài này nhuận bút chắc không nhiều, nhưng có người đã hứa nếu bài được đăng sẽ chiêu đãi cả nhà mà!”
Tôi chột dạ, giật phắt tờ báo trong tay chị, đưa mắt lướt qua. Đây rồi!
*“Tô canh lạnh lẽo nước trong veo
Vài lát hành con bé tẻo teo
Nước chấm gọi là hơi gợn tí
Vài ba miếng mỡ gió bay vèo…”*
Tôi nhảy cẫng lên vì sung sướng! A ha, muôn vàn cảm ơn bà chị tưởng nhu mì ai ngờ quái quỷ, đã rắp tâm đem bài thơ con nhái bén của tôi gởi tòa soạn, nhờ thế nên tên tôi mới có dịp nằm “trang trọng” trên trang báo, kèm theo địa chỉ trường lớp hẳn hoi. Ngày mai, thế nào tôi cũng đem ra khoe lũ bạn cho chúng lé mắt chơi.
Tôi mời cả gia đình đi ăn lẩu dê. Chị tôi luôn miệng cười tủm tỉm. Anh Hai thì xếp cho tôi một đống tàu bay giấy, rằng trong bầu trời văn học Việt Nam và thế giới có một ngôi sao đang được hình thành, một ngày không xa sẽ bắt đầu tỏa sáng. Khi ấy thì cả nhà tôi sẽ không còn lo việc bếp núc nữa, vì toàn đi ăn tiệm. Mấy đứa em tôi cười chảy nước mắt. Thằng Út còn đế thêm một câu trước khi nhập tiệc:
“Chị phải gọi thêm chén đũa để cúng ông Nguyễn Khuyến!”.
Tôi cảm thấy quê quê nên giả vờ trừng mắt:
“Nhiều chuyện quá, ăn đi!
Tối đó, tôi cứ len lén đọc hoài tờ báo, cái tên tầm thường là vậy mà in vô đây sao đẹp lạ lùng! Tôi thật không ngờ mình cũng có khả năng “sáng tác”. Nhưng mà… đấy mới chỉ là nhái lại, chưa oai! Tôi quyết tâm, từ nay sẽ tập tành viết lách. Chẳng phải thầy giáo dạy văn đã từng phê bài viết của tôi có nhiều ý tưởng mới lạ đó sao? Trước tiên, tôi sẽ để tóc dài, tập cho mình thùy mị hơn, có vậy mới viết được những câu chữ thâm trầm, sâu sắc ( ! ). Và, để tránh cảnh “đau lòng” khi phải bỏ ra số tiền gấp mấy lần nhuận bút để đưa cái gia đình kiểu “tứ đại đồng đường” của tôi đi ăn tiệm, tôi phải chọn cho mình một cái tên nào đó hầu “nương náu tấm thân”…
Tin tôi đi, khi nào chọn được bút danh tôi sẽ làm thi sĩ!

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Một ngày vớ vẩn**

-         Chú, cho tôi về thị xã!
Tôi nói với một người chạy xe ôm cao lêu ngêu và ốm nhom ốm nhách. Tôi chọn ông ấy giữa bao nhiêu người mời mọc xung quanh, chẳng biết tại sao nữa!
-         Cô đi tới đâu?
-         Tới đâu cũng được! Vô thị xã rồi chú thích chỗ nào thì cho tôi xuống đó!
-         Nhưng, cô đi đâu?
-         Tôi đi…lang thang!
Tôi và người lái xe ôm cùng cười, chẳng biết ông ta cười vì nghĩ tôi nói chơi cho vui hay vì nghĩ tôi khùng? Còn tôi, tôi cười là cười thế thôi, chẳng vì cái gì hết!
Ông ta cho tôi xuống ngay cửa chợ. Thế là tôi ung dung đi dạo một vòng, tới quầy nào cũng nhìn nhìn, ngó ngó. Chán quá, chợ nào cũng giống chợ nào, bán toàn những thứ như nhau!
Một người gánh gánh sa-bô-chê tới mời tôi. A, những trái sa-bô-chê này to quá, khác xa loại cỡ trứng gà thường bán ở quê tôi. Tôi ngồi xuống, lựa qua chọn lại cuối cùng mua… một trái, vừa đi tôi vừa đưa lên mũi ngửi.
Rẽ qua Bưu Điện, tôi tạt vào mua một con tem để gửi  một bức thư cho một người chưa quen, chưa biết mặ. Thư của nhỏ bạn nhờ gởi dùm từ hai tuần lễ trước.
Và bây giờ thì tôi thật sự lang thang trên đường, không vui cũng không buồn, đi từ đường nọ tới đường kia, thơ thẩn như người đi tìm của đáng rơi.
Thị xã lớn hơn bàn tay chút xíu nhưng đi miết cũng mỏi chân. tôi dừng lại trước cửa Ban Tuyên giáo, định vô ngồi ở cái quán nước mía lụp xụp bên kia đường để “nhìn duyên thiên hạ, nghe tình người ta”, nhưng mấy người khách ngồi trong quán đang nói cười ầm ĩ, tôi không thích. Thôi thì… đứng dưới gốc cây sứ trụi lá này để tưởng tượng đang chờ người yêu vậy.
Mấy chiếc xe ôm rề sát bên tôi: “Về đâu vậy chị?”. Tôi cười, lắc đầu. Biết về đâu nhỉ, ở cái thị xã vừa lạ vừa quen, vừa người dưng vừa ruột thịt này có ai chờ đón tôi đâu?
Người và xe cứ xuôi ngược lướt qua tôi. Tôi chợt nhớ hai câu thơ của Bùi Minh Quốc:
*“Có khi nào trên đường đời tấp nập
  Ta vô tình đi lướt qua nhau…”*
Ừ nhỉ, có khi nào trong dòng người xa lạ đó, có lẫn một người “quen biết” với tôi, có một người từ bao năm nay vẫn ngự trị giữa tim tôi, có một người mà vì “họ” tôi mới đến đây?…
…Không ai hẹn với tôi, tôi cũng chẳng hẹn với ai, vậy mà tôi cũng nôn nao trông ngóng, cũng thấp thỏm mong chờ để sau cùng giận dỗi bỏ đi…
…Tôi lại đi vơ vẩn, cầu mong bước chân mình đặt đúng vào chỗ đã có lần người ấy bước đi, cầu mong rằng nay mai có dịp đi trên con đường này, người ấy sẽ bước đúng vào những dấu chân tôi để lại…
…Tôi vẫy một chiếc xe ôm, lên ngồi và bảo: “Cho tôi rời thị xã…”
Cây sứ trụi lá trước cổng Ban Tuyên giáo lùi lại sau lưng; thị xã lùi lại sau lưng. Tôi âm thầm đến, âm thầm đi và để những dấu chân âm thầm ở lại.
Xe xốc mạnh làm tôi giật nảy mình, trái sa – bô – chê rơi xuống, lăn tròn, lùi lại… Có một chút xíu ngọt ngào cũng không giữ được trong tay! Tôi cười, cười cho sự vụng về, điên dại của mình!

**Nguyễn Thị Mộng Thu**

Tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Mộng Thu

**Những ngày chờ việc**

     Nó ngán ngẫm nhìn chiếc xe nước mía cũ mèm, nhìn mấy bộ bàn ghế xộc xệch bày xung quanh.
Trời nắng chang chang, nhưng người qua đường chẳng mấy ai đoái hoài gì đến cái “dịch vụ giải khát” ngon, bổ, rẻ của nó. Thi thoảng vài cô cậu học trò ghé qua, vừa uống nứơc vừa tán gẫu đủ thứ chuyện trên trời dưới đất. Ấy là lúc nó vui nhất, nên nước mía cho các cô cậu học sinh bao giờ cũng được nó ưu tiên “trên cả tuyệt vời”. Nhìn đôi tay thoăn thoắt róc mía, ép mía, đập đá, bưng ly, đố có ai nghi nghờ cái “chức vụ” chủ hàng của nó. Ấy vậy mà trong bảng lý lịch tự khai, dù có tìm đỏ con mắt cũng chẳng thấy nghề buôn bán chỗ nào, mà ở mục nghề nghiệp nó ghi: Tốt nghiệp Đại học Sư phạm đang chờ bổ nhiệm.
Nó thi vào Sư phạm không phải vì thích làm cô giáo, cũng không phải vì lòng yêu mến trẻ con. Mấy năm mài miệt học hành, tốt nghiệp loại giỏi, nó mang tấm bằng đi xin việc ở mấy trường nhưng nơi nào cũng chỉ cho nó vài lời hứa hẹn mong manh. Nó buồn, và… thế là nó đi bán nước mía để… chờ thời.
- Em, em ơi!
Tiếng gọi rụt rè làm nó giật mình quay lại. Theo phản xạ, nó đứng lên mời khách :
- Chị uống nước ạ!
- Ồ không, không… người đàn bà luống cuống rồi ngập ngừng nói tiếp – Chị … chị muốn nhờ em một việc.
Nó ngạc nhiên:
-Em giúp gì được cho chị?
Người đàn bà xoắn tay vào quai nón:
- Hơn tuần nay chị để ý thấy ngày nào em cũng bán ở đây tới chiều, nên chị tính nhờ em trông chừng giúp thằng bé.
Nó mở to mắt nhưng chưa kịp nói gì , người đàn bà kia lại tiếp:
- Cháu 8 tuổi rồi em à, nhưng không đi đứng được. Cháu mới vừa khỏi bệnh, để cháu ở nhà một mình chị không yên tâm vì xung quanh vắng vẻ lắm. Em trông chừng giúp chị một hai hôm, em nhé!
- Em … em … còn buôn bán! Nó có ý từ chối.
- Cháu rất ngoan, sẽ không làm em vướng bận đâu, em trông giúp chị vài giờ thôi.
Nó mềm lòng:
- Thôi vậy, chị về đưa cháu ra đây, nhưng chị đi đâu mà gởi nó cho em?
Người đàn bà mừng rỡ :
- Chị đi mua ve chai kiếm ít đồng lời đong gạo, chị sẽ cố gắng về nhanh thôi.
   Nhìn theo người đàn bà tất tả chạy vào con hẻm bên kia đường, nó thở dài, chuyện quái quỷ gì sắp đến với mình đây?
- Này, em thấy chị có giống cô bé lọ lem không? Nó hỏi thằng bé.
- Lọ Lem là ai?
- Chán em qua, để mai chị mang cuốn truyện “Ba hạt dẻ dành cho Lọ Lem” em đọc !
- Em không biết đọc. Mẹ nói em như vầy đến lớp sẽ bị bạn bè bắt nạt.
-Thế, sao mẹ không dạy cho em?
- Mẹ em cũng không biết chữ.
Nó thấy tội nghiệp thằng bé quá, gương mặt sáng rỡ thế kia mà một chữ cũng không biết đọc. Với đôi chân teo tóp khẳng khiu và một cái đầu trống rỗng, rồi thằng bé sẽ làm sao để tồn tại trong đời?
Nó vuốt má thằng bé, dịu dàng nói:
-Từ ngày mai chị sẽ dạy em học, em chịu khôn?
- Ôi! Em thích lắm! Thằng bé reo lên sung sướng.
Thế là từ đó, hàng ngày phía sau xe nước mía của nó vang lên ê a, tiếng cười đùa của thằng bé và cả nó nữa. Nhiều lúc nó chạnh lòng khi nghĩ tới một ngày, ngày nó nhận quyết định phân bổ về một trường nào đó, nó sẽ giã từ chiếc xe nước mía già nua này, giã từ luôn cái lớp học mà học trò chỉ là một chú nhóc con bò lê la trên tấm vải nhựa trải ven đường.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.
Đánh máy: Nguyễn Thị Mộng Thu
Nguồn: Tác Giả / VNthuquan.net
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 10 tháng 3 năm 2008